

ĐỖ-VĂN-Y
QUẢN-LÝ
Giá bán nhứt trình
AN-HÀ
Trọn năm.....5\$00
Sáu tháng.....3 00
Giá bán riêng nhứt
trình L'APPEL
Trọn năm.....6\$00
Sáu tháng.....4 00
Giá bán chung hai bên
Trọn năm.....10\$00
Sáu tháng.....8 00

AN-HÀ-BẢO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM
EDITION EN QUOC-NGU DE L'APPEL

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles
NHÀ BÁO Ở TAI ĐƯỜNG-Boulevard Delanoue - Cantho
Directeur Politique: TRẦN-BÁC-NGHIA

PHẠM-KY-XƯƠNG
CHỦ-NÓI

Về việc mua bán hay là
mua nhứt-trình hay là gởi
bài đăng báo xin đề thơ
cho M. ĐỖ-VĂN-Y quản-lý
Lúc mua báo xin các
ngài chiếu cố, gởi số tiền
luôn, đơn-quản lấy làm
thăm cảm.

ƯỚC MUỐN LÀ MỘT ĐỀU cần phải đề đạt mới được

Làm người sinh ra ở đời, chẳng luận là lớn nhỏ, giàu nghèo, sang hèn hiền ngu, trừ ra những người chưa đủ trí khôn, cũng những kẻ đã chán trái việc đời thì không nói tới, họ ai biết đều cảm-xúc đến thế-sự van vát, thì từ nhiên phải có một tâm lòng ước muốn tất cả. Mà sự ước muốn nó tùy theo hạng thứ, tùy theo cơ thời, mà phát hiện; có khi, hoặc cao hơn, hoặc thấp hơn, chờ ít khi trùng ý muốn cùng nhau đó vậy.

Có câu: *phù giữ quới thì nhưn chi số dục, bân giữ tiện thì nhưn chi số ô*; ở đời ai cũng muốn giàu sang sung sướng, cao trọng thính danh, chờ ai lại muốn chi những điều nghèo khổ đói rách, dè-hèn ngu xuẩn mà cực nhọc thân tâm bao giờ? Mà dầu có lúc: bất tưng kỳ số nguyên, thì cũng phải an lòng cam chịu là sự bất đắc dĩ đó thôi.

Sự ước muốn của con người, tưởng ra chẳng biết đến đâu là cùng, tuy vậy chờ cũng tùy cảnh tùy thời mà ước muốn: khi còn nhỏ thì ước muốn cho có được quần áo tốt, bánh trái ngon, lúc được nên người: nghèo thì muốn cho nhà xinh cửa đẹp, tiền của đầy đầy, giàu háng trăm thì muốn thêm được hàng ngàn, hàng muôn, danh vọng cao sang, làm quan nhỏ ước muốn làm quan to, làm quan to lại muốn cho được cực phẩm, triều đình, người học trò thì ước ngày sau mình thì đầu làm quan vinh van huê hạ v.v.. Những điều ước muốn: kể mấy hàng trên đây là của thế-gian thường tình, lại cũng có hạng người ước muốn về đạo đức về thanh nhân yên tĩnh, có người lại ước muốn tâm cho ra các lễ hi-một của tạo-hóa sắp bày, cũng có người muốn làm những việc kinh thiên vi địa để cho hơn loại đời sau sùng bái qui trọng cái danh giá của mình. Tóm tắt lại những điều ước muốn ước kể trên đây thì bất ngoại các điều ước muốn cho mình trở nên giàu sang, sung sướng, công danh sự nghiệp, hào kiệt anh hùng vậy thôi. Ước muốn như thế thật cũng đáng ước muốn, song ở đời cũng thường thấy có hạng người ước muốn một cách rất dè hèn rất khinh bỉ, là ước muốn cho lợi mình mà hại người, những hàng này thấy ai giàu sang, danh vọng hơn mình, thì đem lòng ganh gố, ghét bỏ, hèn khích, có ý muốn cho người đó suy sụp xuống để cho cái thính danh giàu sang của một mình mình được có giá trị to rộng hơn. Nên

không được y sở nguyên thì lại dùng những cái thủ đoạn dâm mang để làm hại cho người khốn đốn mới chịu cho. Đó là một điều độc hiểm và vi kỳ mà sanh ra một mối ác-cầm đề đời cùng người đồng loại đó vậy. Ôi! cái lòng ô nham thán kỳ của hạng người này thật đáng khinh đáng bĩ cho.

Xem đây thì đủ biết rằng: sự ước muốn của người ta trên đời này thật chẳng phải là nhảm, là phải, là hay, cả được! Duy xét ra những người hiền lương quân tử thì sự ước muốn của họ có nhiều chỗ hay mà ít chỗ dở, còn những kẻ tiểu-nhân hạ tiện thì sự ước muốn của họ có nhiều chỗ dở mà ít được thầy chỗ hay, cho nên ở đời phải biết rằng: đừng làm người có việc nên ước muốn mà cũng có việc không nên ước muốn, mà còn có việc không cần phải ước

Những điều gì mà có thể suy xét trước được và có thể làm duy chuyển nó được, như là nghèo có thể làm ra giàu, đau có thể làm ra mạnh, ngu-dộn có thể làm ra khôn ngoan, ấy là điều nên ước muốn. Điều gì là điều vô-lý, sức người không có thể làm được, thì nào người không có thể nghĩ cho ra được như: là: dận thổ thăng thiên, leo cây tám cá, lập biển xô núi, thì không nên ước muốn làm chi. Những điều gì là điều không cần nghĩ đến mà cũng có tự nhiên như là: trời trời mưa mau sáng, mùa xuân mong mau hết cho đến mùa hạ, nước lớn trông cho mau đến ròng; đó là những điều không cần muốn thì cũng có, thì chờ đem lòng ước muốn vào đó.

Bởi vì: những điều không cần ước muốn mà mình ước muốn, thì là uổng công vô ích! những điều không nên ước muốn mà mình ước muốn thì là một việc mờ tưởng viễn vọng, mệt lòng mệt trí; còn những điều nên ước muốn mà mình không ước muốn, thì mình là một người vô tâm tính, vô tâm lực đó vậy.

Vậy nên: trước khi mình ước muốn cũng không ước muốn một điều gì, thì mình phải bình tâm phân biệt: điều gì là thô-tục, đến gì là thanh tao, đến gì là nhỏ hẹp, đến gì là cao xa; bậc nào là bậc quân tử, bậc nào là bậc tiểu-nhân, bậc nào phạm phu ngu xuẩn, bậc nào là hào-kiệt anh-hùng, mình chỉ tùy thời tùy phẩm mà ước muốn, mà như là phải tránh những điều ước muốn nào mà lợi kỷ tổn nham, dận những điều ước muốn

Một cuộc diễn-thuyết

Ngày 21 Décembre 1926 lúc 5 giờ chiều ông Paul Monet sẽ diễn-thuyết tại Casino Cantho. Ông sẽ nói về việc lập trường Pháp-Việt tại Toulon.

Trong báo "L'Echo Annamite" ngày 3 và 4 Novembre 1926 có đăng một bài "Une fondation nécessaire - L'Institut Franco-Annamite de Toulon" (một sự sáng lập cần yếu - Trường Pháp-Việt Toulon) nói về việc học-sanh Annam sang Pháp-quốc du học và các nhà giàu có của người mình gởi con đi học bên Pháp-quốc.

Ấy cũng vì ở xứ mình việc học hành chưa được mở rộng rãi ra, nên mấy năm sau này đồng-bào ta, như là những nhà phú-túc ở Nam-kỳ chẳng nệ tôn-hạo, gởi con du học bên Pháp-quốc. Nói cho phải, trong số học-sanh lia đật tổ sang xứ người tâm sự học đạo đó cũng có vị học đặc lộ lãnh bằng tú-tài, cử-nhơn, tân-sĩ, kẻ thì đậu về khoa học này, người về khoa học khác, nhưng đây là phần ít; chỉ từ những

Ái-tập

Bản-báo tiếp đặng tin buồn rằng: linh Nghiêm-thân của Bản-báo Tổng-lý là ông ĐỖ-VĂN-Học cựu Cai-tổng hiện chức Kê-Hiến làng Hòa-an ở Cao-lãnh (Sadec) mới từ trần ngày 11 tháng 11 Annam năm nay nhâm ngày 15 Decembre 1926, Ông Cựu hương thọ năm nay được 75 tuổi.

Nghe đau: linh cứu sẽ quảng trong 15 ngày được trạch nhứt tang an phần mộ.

Bản-báo đồng nhân kính lời chia buồn cùng ông ĐỖ-VĂN-Y, bản-báo Tổng-lý và bữu quyền của ngài, cầu chúc cho vong hồn ông cụ được bổng đảo tiêu điều, văn hương tự tại.

Hậu-giang ân-quân và An-Hà-Bảo Đón nhận đồng huy lụy kính điều.

Saigon và Bangkok

Sẽ có diễn-tin thông thương nhau

Trong "tức" ông Hoàng Purachatra là Thượng-Thor thuộc bộ thông-thương đạo-lộ nước Xiêm-La đến Saig. ở thì ngài có tháp tăng quan Thống-Độc Namkỳ đi viếng sở diên-tin Saigon. Lúc viếng xong, ông Hoàng Purachatra chủ ý muốn lập một sở diên-tin thông-thương từ Saigon qua Bangkok, Cuộc tình lập sở này đã gần thành rồi, sở tiền tin Đông-Pháp chủ đem qua thành Bangkok về nhận công về khi-cu được giúp thành cuộc thông-thương diên-tin này.

Như thế thì trong chừng 3 tháng nữa đây ở Đông-Pháp ta sẽ có thể thông tin bằng diên-tin với thành Bangkok (Xiêm) là quốc-lực rồi.

đó mà thành hiệu cho mình thì chỉ chẳng khỏi bị người nhạo bĩ khinh bĩ mình đó.

Phải rõ rằng: ở đời mà nhân phẩm của hai người nào mà xa cách nhau một trời một vực là bởi nơi sự ước muốn hay dở của hai người mà ra. Vậy ta hãy đề dặc cho chính mình trong việc ước muốn của ta cho làm mới được vậy.

Thế-Trung

vị học đạo bất thành, phí tiền tôn của, đi không về rồi, làm cho cha mẹ thất vọng, buồn rầu vì con, lại là phần nhiều.

Thiết nghĩ cho cạn lẽ rồi thì cũng chẳng trách gì đến sự học bất thành của các thanh-niên đó. Bởi chưng các thanh-niên ta sang Pháp du học, phần đông thì bị không người chăm - nom châu - tất cho.

Tại nơi vị nào biết lo-lắng thì nên, vị nào ít chịu cực thì hỏng. Và lại những khi học đang xuân kia thường khi chịu hưởng sự sung-sướng vui chơi hơn là chịu ngày đêm lo-lắng mẩn-mò với quyển sách ngời bút; dẫu cho vị nào có ý tưởng đến sự hậu lai, muốn được ăn trên ngồi trước thì lúc này phải ôn-nhuần học-tập, nầu-sầu xoi-kính mới được. Nhưng mà cũng biết

cho sự tưởng này không bền được, là vì hệ không có ai câu thúc kềm-chở cho, thì khi ọc xuân kia lúc nào gặp được cuộc vui gì, thì tự khác phải lảng xao đều tưởng nọ! Phương chi: ở kinh-thành Paris cũng các châu thành khác trong nước Pháp, biết bao là cuộc phiên-ba mỹ-lệ, biết bao là cuộc vui chơi sung - sướng, dể dục thục lòng người quên việc buồn lo hậu lự.

Cho hay: cha mẹ lúc gởi con đi xa du học, thì ai cũng tính trước cho chắc lòng, hoặc là có quen với ông tây nấy, cũng là thân cùng bà dâm nọ, có đều thân-mật, tình-cậy chắc lòng, mới đành dể cho con mình là nôm-ruột vượt-biên ngàn trùng, sách đèn ôn cò, lại còn tốn phí bạc ngàn quyết cầu cho con được nên danh cử tử. Cũng chẳng nói tại người đứng ra lãnh diu, dặc đưa con mình đi học xa, chịu việc chăm-nom nhắc-nhở con mình trong các việc, họ nói cho lấy được, chịu bươn mà không làm theo lời hứa; ngặt vì tại con mình ham vui làm biếng học, người ta dả lo giùm kềm-thức, một lần rồi hai, hai rồi ba, ba rồi bốn, nhắc dỏ quên dỏ, cứ mãi-miệt trong việc vui chơi, nhiên hậu bảo sao không hư không hỏng! Đã biết người có lòng châu-tất kềm-chở; nhưng con mình cũng phải lo-lắng học hành cho nên mới được.

Đây xin nói qua nhà trường Pháp-việt Tu-long, vẫn là một cuộc của cựu quan ba Pháo-thủ thuộc địa là ông Paul Monet tình sáng lập ra để cho các thiếu-niên Annam sang Pháp-quốc du học cho có chỗ làm-dỗ cho đỡ; hơn là ở nhà người quen, cũng là nhà ngỗ, theo bày lau nay thật là bất tiện lắm!

Nhà trường này gộc là một tòa

nhà lớn rộng của ông P. Monet tạo ra ở theo bờ biển Địa-trung-hải (mer Méditerranée), trong một cái vườn lớn rộng hơn một mẫu tây, có trồng đủ cây cối xinh đẹp, như là loại cây cỏ trái. Phong cảnh vườn này thật là rườm-rã mát-mẻ lắm; thiếu-niên Annam ta đến ở trường này thì chẳng khác nào như ở tại quê-hương mình vậy. Trường cất xây mặt trông ra biển, cao hơn mặt biển 30 thước, cách một con đường lớn chạy quanh theo bờ biển, có trồng cây mát mẻ đẹp-dẽ lắm. Có một đường xe diên từ nhà "gare" chạy qua đường này có ngừng lại trước cửa trường rất tiện. Trong vườn có sắp-dặt để những bàn ghế ở dưới bóng cây cho học-sanh ngồi chơi bóng gió, có sân đập lên cùng nhiều, chung quanh có rào lớn và có thể đứng dựa mình vào rào mà ngắm xem Địa-trung-hải mặt nước chơn trời, minh-mông thăm thẳm, cũng là xem các phong cảnh vùng biển Toulon xinh đẹp vô hời, nào là tảo chiến, tảo lặn, tảo bay, mỗi ngày càng thêm và xinh đẹp; tảo đi tảo về mỗi ngày dấp-dều, phát-phối ở ngay trước mặt những khách phương xa đến đó ngoạn cảnh. Cái tòa nhà lớn này để cho học-sinh ở có tất cả được 26 cái buồng, mỗi buồng để cho 4 người hay là 3 người ở. Nhà dọn sạch-sẽ, có đủ buồng tắm-rửa, buồng ăn cơm v.v. Tóm một lời: nhà dọn đẹp theo cách vệ-sinh giữ gìn cho học-sinh khỏi mang bệnh hoạn. Mỗi việc ở trong trường thì có ông Đốc-học xem xét kỹ-cang để tránh khỏi các điều bất tiện gì cho các học-sinh ở tại trường. Các điều-lệ và các cuộc sắp bày trong trường đều có nói rành-rẻ trong mấy bài đăng ở báo "Lục-tinh tân-văn" ngày 6, 8, 9 và 10 Novembre 1926. Đây xin nhón kể ít điều mà thôi.

Chúng ta là người Nam-Việt thì chúng ta cũng nên biết: ơn ông Paul Monet là một người đã hiến thân ra làm việc mở mang đường học thức luân-lý cho người Annam mình. Do những công cuộc của ông sáng lập tại Hanoi, như là: "Việt - Nam Thanh niên hội", xuất bản nhiều sách vở và tạp-chí bằng tiếng Pháp và tiếng Annam, ông có sức văn tình đạo luân-lý cho người mình; đã 2 năm ông đi diễn-thuyết nơi đó-hội ở bên Đại-Pháp, bày tỏ cho mọi người ở bên rõ thân những điều khuyết-diểm ở xứ mình đáng cho nhà nước bổ cứu cho chóng. Từ 1 năm rồi đây, ông lại lãnh chức Công-phái của Quan Thuộc - địa Thượng-thor trở qua xứ mình, ông đi cùng các tỉnh mà diễn thuyết những việc lợi ích về luân - lý về học-thức cho người Annam mình nghe. Mới rồi đây, ông lại có xuất

bản một cuốn sách "Annam tình đây!" thật đáng cho người Annam mình đọc lắm. Sách này cũng đủ 2 thứ tiếng như mây cuốn sách ông đã in ra trước đó.

Ngày 21 Decembre 1926 tôi đây, lúc 5 giờ chiều, ông Monet sẽ đến diễn-thuyết tại Casino Cánhthor, để cổ-dộng cuộc sáng lập Trường "Pháp-Việt Tu - long (L. Institut Franco-Annamite de Toulon) Vây xin các vị diễn - chủ, thân - hảo, thương-gia, nghiệp-chủ, mây bà, mây ông, mây cô, mây thầy, đừng ngày đó xin dời gót đến Casino Cánhthor mà nghe ông P. Monet diễn-thuyết. Ông là người nhiều khi chịu cực-nhọc lo-lắng cho người mình được - chông mớ - mang bề học-thức, vậy đến bữa đó lúc 5 giờ chiều các ông các bà, mây vị diễn-chủ có con cháu - qua học bên Đại-Pháp, xin tưu đến Casino cho thiết đông được hoang-nghinh cuộc diễn-thuyết của ông và tỏ đầu cảm ơn ông có cái lòng lo-lắng cho Đồng-bào mình làm vậy.

PHẠM KỶ XƯƠNG

Cụ Phan-bội-Châu lại bị bắt nữa

Cố điển-tin của ông Clémenti chủ nhiệm báo Argus Indochinois đánh vô cho hay rằng: ngày 2 Decembre này cụ Phan-bội-Châu đã bị bắt tại bên bờ sông Thanh-hóa lời mười ngàn thước.

Như dân hay tin bất kỳ này đều lấy làm ngạc nhiên không rõ vì sao cụ Phan lại bị bắt nữa???

Một tiệc tân quan

Ông Huỳnh-Kỳ điển-chủ ở Cánhthor (Cánhthor) đang chánh-phủ Nam-kỳ ban chức Huyện-hàm. Trong 3 ngày: 10, 11, và 12 Decembre 1926, ông có bảy tiệc mừng đãi quan chức Langsa và Annam và có bảy cuộc hát xướng (hát Triều-châu, Cải lương, hát bóng) cho ai nấy xem chơi. Thật là một cuộc lễ vui chơi trong 3 ngày 3 đêm tại chợ Cánhthor thiên hạ đến xem rất đông đảo.

Chiều bữa 10 đãi tổng-lăng, thương-gia, diễn-chủ và thân-bằng cổ-hữu, chiều bữa 11 đãi các quan tây, có rượu gành nhạc Sersot ở Saigon và gành Fanfare ở Cánhthor đến trợ hứng trong lúc ăn uống và lúc nhảy-lam (danse) Qua chiều bữa 12 đãi các quan chức Annam. Có chức sang 2 chiếc tàu "Đại-Phước" và "Simatras" để rượu đưa quan chức từ Cánhthor xuống Cánhthor Tiệc diễn trọng hậu, ăn uống vui cười sang đến tuần rượu champagne thì có M. Phạm-kỷ-Xương chủ bút An-hà-báo đứng lên xin thay mặt cho các quan chức ở Cánhthor đọc một bài chức mừng cho ông Huyện-hàm Huỳnh-Kỳ như vậy:

Bẩm quý ông, quý thầy,
Ngày hôm nay, như dịp được vinh thăng chức Tri-huyện hàm, nên ông Huỳnh-chủ-gia trần-thuyết một tiệc rất trọng hậu này, thỉnh viên quan quý chức từ đây đến đây đông đủ được cộng lạc cùng ông.

Tôi xin viên quan quý chức cho phép tôi thay mặt cho quý ông, quý thầy ở Cánhthor, và phần riêng của tôi mà chúc mừng quan Tân Tri-huyện Huỳnh-dai-Nhon đôi lời:

Bẩm quý ông, quý thầy,
Chẳng đợi cần tôi, quý ông quý thầy cũng rõ ràng quan Tân Tri-huyện đây là một nhà giàu có lớn trong tỉnh Cánhthor này. Ngồi thật là giàu có, song bấy lâu ngài chẳng chịu ra dự việc quan việc làng xã, bởi ngài nghĩ rằng: ra làm quan làm làng thì phải buộc ràng phận sự, nên ngài không muốn, cho nhà giàu có lớn như ngài đây, nếu ra làm quan làm làng lại chẳng được sao! Lẽ có khi ngài

tướng đến câu chữ này: lung kê bửu thực thang ba cận, giả hạt vô lương thiên địa khoan - giả lòng lung-tung sao cho bằng hạt nội thỉnh-thoang. Ngài xét vậy, nên bấy lâu ngài cứ an giữ dĩ-chức mà ngài tự phong lấy ngài là chức: Chủ-nhơn-ông với chức Đại-diệu-Chủ đó thôi!

Nói qua cái cử-hành của ngài, thì tôi có cảm-nghe thật là từ-hòa lễ-nghĩa. Một thường thấy: cũng hiếm người giàu có, nhưng mà cái tính nết người ở được như ngài. Có kẻ giàu rồi thì hay cậy cái thế lực kim-tiền của mình mà hung-hiệp kẻ nghèo, có người thì sanh tính kiêu-càn khi nhơn thì vãi, tự phụ tự đắc một xem ai cũng là thua kém hơn mình hết, có người giàu rồi thì hay đòi hỏi, quên cả hồi tâm-mắng bần-hàng, tình xưa nghĩa cũ... Ở cái tính đời thường có vậy, tướng cho quý ông quý thầy cũng thường nghe thấy... Chỉ ở ông Tân Tri-huyện Huỳnh-dai-Nhon đây, thật là chẳng phải vậy, ngài chẳng hề khi nào cậy cái thế lực kim-tiền của ngài mà mang oai khí nhơn và hà hiếp kẻ hèn yếu; cử-chỉ của ngài thật là lễ-nghĩa nhơn-nhã, đối với mọi người thì ngài thường lấy cái thái-dỗ ôn-hòa chơn-chất mà ở luôn luôn. Tướng khi ai mà có giao-thiệp, có chuyện vãn, có quen biết ngài một đôi lần thì cũng đem lòng kính-trọng mến yêu ngài lắm cả. Giàu có mà tánh nết vui-vẻ, hiền-lương khiêm tốn như ngài đây thật là cũng đáng tâng cho ngài 4 chữ: Phú-nhi bất kiêu đồ.

Ngoài cái cử-hành tốt tôi mới nói trên đây, ông Huỳnh-dai-Nhon lại có lòng nhơn từ phước-thiện, hay lễ cửu bần-hàng. Hễ ngài gặp việc nghĩa, việc phước nên làm thì ngài sẵn lòng sẵn sàng làm.

Như mới rồi đây, ngài có gửi một số bạc 2000\$ ra chân đồ cuộc thủy tại đất Bắc. Đối với nhơn tình thế sự thì ngài được trọn khen như thế. Còn đối cùng Chánh-phủ ngài lại có dự trung thành kính phục.

Như mấy kỳ quốc-trái, ngài xuất bạc cho vay thẳng số để trợ lực với nước nhà mà gìn giữ sự bình an trong xứ. Như năm nay đây, lúc nhà-nước kêu dân đóng trợ giá bạc "le franc" thì ngài đem giúp Chánh-phủ một số bạc 10.000\$

Ấy vậy: kể về các nhương-diện: một là Sân-tập nghiệp kinh-dinh, hai là: Cử-bành từ hòa, ba là: Trung thành quốc-chánh. Một người mà gồm đủ 3 cái phương diện tốt đẹp này: trên đối cùng Chánh-phủ được tiếng trung thành, dưới đối cùng thế sự được danh hòa-hảo, thì cũng đáng thọ lãnh chức hàm:

LỜI RAO

Kính lời cùng quan khách đáng tường:

Tôi mới dọn một cái nhà ngủ để hiệu là: HOTEL TRẦN-ĐẤT (Nghĩa lợi khách (lưu) món bài 26, đường kinh lập Delanoue ở gần nhà hát bóng Casino, châu-thành Cánhthor. Có dọn mười sáu cái phòng sạch sẽ, khoản khoản và đẹp để lắm. Trong mỗi cái phòng có để chuông điện dăng kêu bỏi; tại nhà ngủ có telephone số 16, tiện bề Bồi thiệt thà và có lễ nghi.

Vậy xin quan khách có dịp ghé ghé một chừ yến thì biết, chớ tôi không dám bảo chuỗi nhiều lời.

Nay kính,

HOTEL TRẦN-ĐẤT, Cánhthor-Ville

Lời rao

Ngỏ cùng quý ông, quý bà trong Châu thành Cánhthor đáng hay:

Tân An, ý quyết cùng chung cho trăm họ. Hoặc có cha mẹ, vợ chồng, anh em, con cháu chi, bất hạnh qua đời thì vô xin đất táng an. Anh em chúng tôi sẽ sẵn lòng làm phước theo lời di chúc của cha mẹ!

Vì thế nếu có kẻ bần, nhơn trộm lịnh thần tiền bạc chi, anh em chúng tôi hay động: đủ tang-chương chúng tôi sẽ đem qua tòa xin buộc tội nặng nề, kẻ mạo quyền gạt người đoạt của.

Văn miếng đất này chẳng hề có cũng riêng cho hội nào, như tiếng phong văn đồn đãi

Xin quý ông, quý bà lưu ý
Les héritiers du feu Trần-tấn-Vị làng Táoan

bồi thế nên Chánh-phủ Nam-kỳ xét rõ cái công nghiệp, cái nết-na của ngài nên ân-từ cái chức Huyện-hàm cho ngài thật là xứng đáng lắm vậy.

Luôn đây: tôi xin tâng ngài một bài thơ quốc-âm như vậy:

Tri-huyện tước hàm mới được phong
Cán-dai rực-rỡ chỉ tâng bằng.
Công nhà xây đắp nền cơ nghiệp
On nước gọi nhườn rạng rỡ tông
Tiếng hạt thấp-cao người đẹp du
Giọng cầm khoan-nhạc chúng vui lòng
Huỳnh-gia phước lộc nay gồm đủ
Chên rượu non nam kính tâng ông....

Trước khi giết lời, tôi xin quý ông quý thầy hiệp cùng tôi mà mừng cho quan Tri huyện Huỳnh - đại-Nhon được phần nước về mây rất vinh-diệu và chúc cho ngài được: thân tâm tráng kiện, chí nhứt cao thăng.....

Đại-Pháp vạn tuế
Nam kỳ vạn tuế
Tỉnh Cánhthor vạn tuế
Quan Tân Tri-huyện Huỳnh-Kỳ bá phúc.

T. T.

Cáo bạch

Kính lời cùng chư vị đáng tâng: ở trước trường lớn Cánhthor, mếp bên là lối nhà tâm có một người không thấy đường tục kêu là Cậu Bầy vốn là xất của Quan-Binh (con Quan-Đế) có việc quá khứ vị lai của người rất hay mà lại rõ ràng nữa.

Còn trong gia đình có việc gì bối rối đem tới ngài cũng có thể gỡ bối. Tôi thấy vậy nên cũng có nhiều lần thử coi cho rõ vì có náo mà ngài đọc công việc đã qua và sẽ tới của ta như có sách số định sẵn ta phải thi hành theo không sai sót một mảy.

Nay tôi muốn quan-sát người xất này cho tận tường hơn nữa, cho nên muốn nhờ quý ông quý bà trí thức thử cho biết, được nhiều việc mới chắc ý đúng hơn.

Vậy quý ông quý bà có việc chi cần yếu xin tới coi thử cho biết,
Nay kính cáo
LÊ-TRUNG-HIỆU
Độc công
Sở trường-tiền
Cánhthor

Bỏ cáo

Tôi tên Đặng-Toàn chỉ tiệm ghie Quân-hưng-lợi ở Cánhthor xin có lời bỏ cáo cho quý vị rõ trước: rằng: kể từ ngày nay tôi đã đuổi thẳng châu tôi tên là Đặng-Sầu tục kêu Lôi-Hưn không cho ở trong tiệm nữa, vì nó xài phá tiền bạc của tôi nhiều lắm.

Vậy xin quý vị, đừng trả tiền bạc chi của tiệm cho nó và tôi cũng không chịu can-thiệp đến những món nợ của nó.

Nay cáo.

AI MÀ DÙNG
THUỐC HƯƠN
của ông
Lương-y DEHAUT
mà XỎ
thì chẳng cần chi phải
CỦ' ẮN
và an dưỡng trong phòng.
Thuốc hươn này dễ uống lắm và đã
màu xỏ lại xỏ rất đẹp thắm.

Bán tại
Nhà ông Lương-y DEHAUT,
147, Faub. St-Denis, Paris,
và khắp trong các tiệm thuốc
đều có bán.

CANTHO-NAMVANG PnomPenh

Hàng xe hơi TRẦN-ĐẤT-NGHĨA Cantho-Ville (Cochinchine)

Đưa hành-khách từ Namvang - Takeo - Chaudoc - Longxuyen - Cánhthor - (Tới Cánhthor có xe đi Sôctrăng - Băclieu và Longmỹ) Xe của Bôn-Hàng đều có bảo-kế, và sơn màu xanh, có chạy một sợi chỉ màu vàng và có vẽ hình Mặt-trắng, xin Hành-Khách lưu ý.

KÍNH,

Kính cùng quý-khách đáng tường.

Kể từ ngày 1^{er} Juillet 1926 Bôn-Hàng đóng thêm bốn cái xe Autos đáng đưa Hành-Khách lên xuống: mỗi ngày 2 cái chạy lên Namvang, 2 cái xuống Cánhthor.

Namvang - Takeo - Chaudoc - Longxuyen - Cánhthor - Sôctrăng - Băclieu - Longmỹ (Rachgiá).

Giờ xe chạy định như sau này:

Mỗi ngày tại Namvang khởi sự chạy 5 giờ sáng, tới Cánhthor 2 giờ chiều kiệp xe đi Sôctrăng - Băclieu và Longmỹ.

Mỗi ngày tại Cánhthor khởi sự chạy 5 giờ sáng, tới Namvang 2 giờ chiều.

Hành-Khách ở Sôctrăng - Băclieu - Longmỹ - Vinhlong muốn đi Namvang thì phải lên Cánhthor nghỉ một đêm, sáng đi Namvang thì tiện lắm, vì mỗi ngày đều có xe của Bôn-Hàng chạy luôn luôn và đúng giờ, vì không có trạm đầu lâu hết.

Xe có đèn dầu cũng dùng giờ vì Bôn-Hàng lo tu bổ từ từ. Mây người giúp việc trên xe tiếp rước hành-khách từ từ luôn luôn. Xin quý-khách sáng lòng giúp Bôn-Hàng cho mau tàn phát, rất cảm ơn.

Nay kính

HÀNG XE TRẦN-ĐẤT-NGHĨA, CANTHO.

HÀNG XE HUỲNH-MINH THÔNG, Pnom-Penh

LỜI RAO

Đèn điện

Nước đá

ĐÈN ĐIỆN.—

Kính lời cho quý vị đáng tường:

Tại hàng tôi có sắm máy đèn điện thấp từ 70 ngon tới 100 ngon đèn; mỗi ngon sáng 50 - 60 bougies, để cho mượn. Ai muốn mượn đi xa hay gần xin gửi thơ thương nghị. Khi hồi giả xin nhớ nói đường bao xa, thông thường cách nào và mượn mây đêm.

NƯỚC ĐÁ.—

Tại hàng tôi có sắm một cái máy làm nước đá; Mỗi ngày làm được 1000 ki-lô; Có ba thứ: Thứ lớn cân nặng 20 ki-lô, thứ nhỏ cân nặng 10 ki-lô.

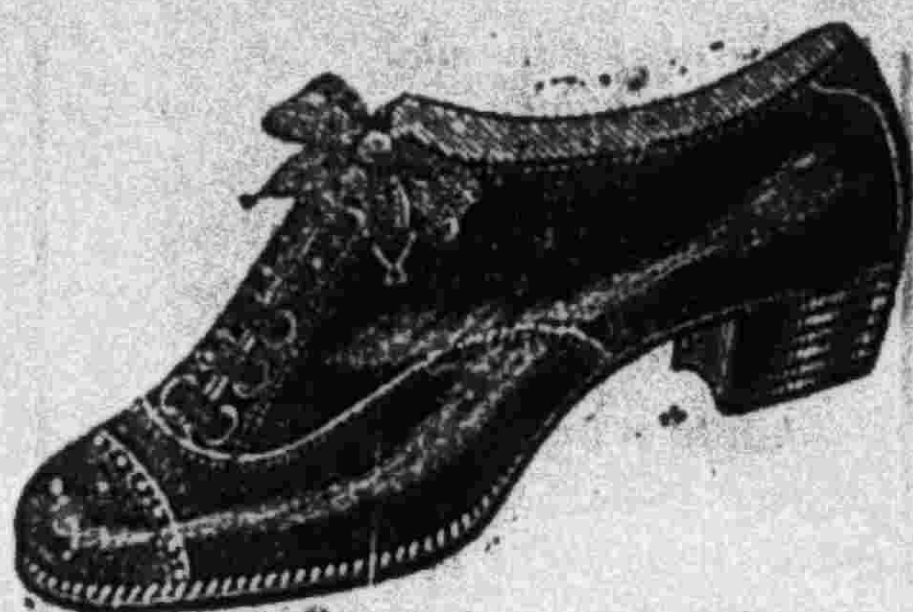
Bán lẻ mỗi ki-lô 0\$06—Bán sỉ 0\$05 một chục ki-lô. Nước đá trong, không có bọt và lâu nguội. Cách làm thiệt sạch sẽ vì có quan thầy thi nghiệm rồi. Ai muốn mua giờ nào cũng được.

Xin quý vị chiều cô và giúp giúp tôi cho mau tàn phát, rất cảm ơn.

Nay kính

TRẦN-ĐẤT-NGHĨA, Cantho

Chợ-tiệm NGUYEN-TIẾN-HÀM, kính mời
CATALOGUE FRANCO SUR DEMANDE



500000 quang

Ai muốn thử sức mạng làm giàu trong mấy mắt thì mua mandat 20 quan
 đóng cho **BANQUE DE CRÉDIT COLONIAL, RUE PAPÈRE, MARSEILLE**
 (FRANCE), còn sau sẽ đóng 10 tháng mỗi tháng 30 quan nữa. Trời ngó lại có
 biết chừng đâu, nên làm thử lắm !

Ai muốn mua xin gởi thơ đến cho
" AN-QUAN AN-HÀ CANTHO "

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES



hAne 174 131 241 251 442 541

Có trù bán tại An-Hà An-quán (Định)

viết, bạn rình một cùng bàn salon tròn

Nguyễn-lông-Thao
cáo Chôn hơn kinh

Tác-giả: NHƯ T-YẾN

Nhà-lai khi xe kéo ra tới đường
đang thì đã quá giờ làm việc rồi, bà
quan thấy Tây-Nam đều về ráo. Hữu-
liệp lật đật lên xe thắng lại nhà quan
lương-y langsa mà cầu người xuống
dường-lương cửa giùm người đang
cấp nạn, may quan lương-y lại mau
mạnh từ-lễ, nên Hữu-liệp vừa dứt lời
thì ngài lên xe đi liền. Đến nơi quan
lương-y khấn xé xong rồi ngồi lại (tên
đầu hân-hoa mà nói với Hữu-liệp)
rằng: «Tuy bệnh bị trọng thương nhưng
có thể cứu được, vì chỉ bị vết ở cuối
bụng mà nguy thôi.» Nói rồi ngồi cùng
với một thầy thuốc-dường khách-đền và
bác bó cho ông phẩu rất kỹ-lưỡng.
Hạng-ngải cáo từ mà về, Hữu-liệp
lật đật lấy ra hai chọt đồng bạc để đáp
lời ơn ngài, ngài cũng không từ nang lấy.

ông mà hỏi rằng: Trong mình ông, thế

trời mát mẻ nên tôi rào bước dạo chơi
lúc đi gần nhà ông thấy người ta b

trời đã khuya, nên khuyên ông nghỉ
an đã sáng sẽ liệu chuyển cón thây thây

(Còn nữa)



KÍNH TRÌNH QUÍ KHÁCH RỒ:

Kinh cáo

(Sum se tiep)

Văn uyển

Đi ngang miếu Quan Diêu-bác ở Trườn cầm thành thì như thế:

Oai danh lực lưỡng giặc đều kinh
Mây trận Tây-Sơn thấy rừng mình
Trái mặt đèn-bôi ơn Nguyễn-chùa
Hết lòng điều-bác đạo Niêm-bình
Gấp-gình việc nước xem là trong
Lao-khổ thân hình nhấm vắn khinh
Tương hồ Nam-kỳ tên được đứng
Ngân thu còn tác dấu thần linh

Hưng-Bá (Cần thơ)

Bổn gia

Cây coi mọc lớn với để lau,
Cành nhà ở đó chỗ vui sao?
Đầu ruộng ngôi lạp hồng phai sắc.
Mặt đất hoa dóm lá dóm màu.
Trong cửa chắt đầy kính, truyên, sủ
Ngoại vườn trồng đủ lý, mai, đào
Thành nhân thủ an danh ngôi hương
Lựa phai chen chơn đến chốn nào?

Tân xuân

Xuân như thên trời mở tháng giêng!
Pep đến ai chông hội mình-miền?
Ngựa xe như nước trang cũng chơ,
Quân áo dương nem đông khắp thưng
Bạc trước một nơi trư hoan hoa,
Đỏ phù môn ngo rước bình yên.
Nà gan thên ha chung vui cuộc
Thơng thu thanh nhàn sảng tợ tiên.

TRAN-VAN QUAN-NGOC

Biệt hua Thúc-Phu Phong-lục Camau

Khuyến bạn

Mười năm đến sách gan cho cùng
Bay thướt là than kha như lung (long)
Lầu lục kỳ tay nghệ tiếng phụng
Ghe phen đại tu thay phũ hung.
Súc dĩnh gan dạ gút cau tu
Vang da ven tong giữ chữ trung
Ước vọng trời ngai rơi đầu Thuận
Chư nhân đến nước nhà chung

Đ. L. L. L. Y

Hợp vận

Cuộc đời lâm chuyện xét không cùng
Thiệt nghĩ mà thềm bạn đàng lung
Giàu có chẳng thương long trực tin
Nghèo hèn nên mến chỉ anh hùng
Khôn tường châu núp nơi giang dẫy
Kho tàng ngọc vùi dành núi trung
Cổ thươ mất thanh tương vật báu
Khuyến đing mơ-mộng việc bao chung

TH. TR. TR. CH. TR. CH.

Nội biên Trung-Huê

TIN THƯƠNG-HẢI

Tình cảnh ở Thương-Hải thật là
ngay ngáp, các nước đều có gởi chiến-
thuyền sang ở cửa Hán-cô. Các miềng
ở gần Thương-Hải hơn Số-Việt tu tập
rất đông nhưng lính Tàu không hề
tra hỏi tới.

Dối đố

Có nghe tin rằng Chánh-phủ Quốc-
dân quân đã ra lệnh dời đó về Võ-
xương, các quan binh sắp sửa hành
trang sẵn sàng rồi chỉ chờ ngày lên
đường thôi.

TIN BÓN ĐINH CÔNG

Mới nghe tin rằng Chánh-phủ Quân-
dòng đã hạ lệnh bắt viên chủ-hội của
đang đình công ở Quân-dòng và Hồng-
kong về tội xui dục dốt phá một day
nhà của bọn đình công ở đê tiêu hủy
các sơ sách của đang-hội cho biệt
tích.

TU. Q. AN

Ở Bắc-kinh Ngo-dôi-Phu có đánh
giấy thép tuyên cáo cho quốc dân
met rằng: từ nay ngài sẽ dất binh và
không cang đư đến việc Cảnh-trị ở
Trung-huê nữa.

Sự học thức ngày nay

Gần đây Nhà-nước mở ra nhiều
trường sư-học, đặt ra khoa hạng
Tiểu-học yêu-lực. Ấy là ý muốn
dùng chữ Quốc-ngữ để gây dựng
một nền giáo-dục phổ-thông cho
núi Việt-Nam-ta. Thế là các trường

nơi hương thôn số ít học trò. Mà
những nhà thân hào, lại dành cho
con học chữ-Hán!

Một là các nơi công-nhà chưa
hay thông dụng chữ Quốc-ngữ
cho nhiều, hai lại hay dùng chữ
Hán mà làm thơ, làm từ. v...v...

Nay muốn cho quốc dân Việt-Nam
ta được dễ hiểu, dễ dùng, để gây
dựng nền giáo-dục phổ thông cho
chúng được thành hiệu, thời chỉ
bằng nhà-nước công nhận chữ
Quốc-ngữ là một thứ văn thông
dụng cho các nơi công tư, được
thi hành không trở ngại, thì phải
cho chúng em đến trường là tốt.
Là vì thời đại văn-minh càng ngày,
càng tân bệ; đầu đầu cũng cần
biết chữ Quốc-ngữ để làm gốc.

Trước hết cần nhất xin quan
chủ quận, cùng các hương chức
hội tế hãy xem xét về việc ấy, và
xin bắt đầu từ nay hạ lệnh cho các
dân sự trong hương thôn đều
phải học tập chữ Quốc-ngữ, kể
từ năm 1928 thời việc công, như
án kiện, tờ bảm, tờ báo, đơn, khai,
v...v... buộc phải dùng chữ Quốc-
ngữ làm gốc cả. Còn như chữ
Hán, chữ Pháp thời để làm các
môn bác-học, chứ không được đem
ra thông dụng thay cho chữ Quốc-
ngữ trong các việc công tư.

Như vậy các nơi thôn quê,
hương xã có lẽ sẽ học sanh đều
du!

Và câu xin quan trên, rộng phép
cho các nhà tư, được tự do nuôi
thầy dạy chữ Quốc-ngữ không
bắt buộc thầy dạy phải có cấp-
bằng, và cũng không bắt buộc cách
dạy phải thật đúng theo chương
trình, miềng có dạy chữ Quốc-ngữ
là đủ. Tại trường công các làng,
xin quan trên cho phép các hạng
người giàu hay nghèo, lớn hay
nhỏ tuổi cũng được vào trường
một vài giờ mà học.

Như thế thì dân Việt-Nam ta mới
có thể mở mang về công thương,
được mau tân bệ. Và xin các cha
mẹ trẻ thơ, ai có con cháu cũng
ràng cho nó đến trường hấu dạng
có thấy dạy dỗ, cho nó noi theo
đường sáng, chứ đừng ở nhà phóng
túng chơi bời. Mất trường thầy
nơi các nhà nông, hay để con ở
nhà, khi bác tay qua mùa làm,
buộc nó xem sóc nhà cửa. Như
vậy ác trẻ ấy ngày sau phải hư dốt.
Còn các nhà giàu sang phú-hộ,
cũng con sợ con còn nhỏ đến
trường chúng bạn hiệp đáp sợ
thấy rằng he đánh đập con, như
thế bảo sao con lại chẳng hư, cho
được!

Lời tục nói: Học dạng như găm
thêu hoa, có văn có chữ mới ra
con người.

Mong thay, mong thay.

T. D. T.

Hoàng-hải tàn-văn

BẮT ĐƯỢC RỒNG

Xưa nay lúc ở nước ta thường hay
cho là có rồng mà lúc ở Thái Tây thì
cho rằng không. Nay có câu chuyện
này xảy ra, mới hay rằng người mình nói
trúng. Nguyên có vợ chồng một vị Đông
sư kia ở viện Thiên nhiên-bác-vật ở
Mỹ (Huê-kỳ) ngồi máy bay, bay sang
qua Cô-ma-Tu là một cái hải đảo thuộc
về quần đảo Hôn-lan (Holland nhưn
thấy có một cặp đi thú nên dùng mìn
mà dụ được.

Hiện nay cặp rồng ấy còn đang
nuôi ở nhà Bác vật Nếu-do. Mỗi con
dài được tám thước, chân có móng
như rồng của người Tào về trong sách

vậy, mình cũng có vẩy mà vẩy rất lớn,
xương sống có kị như rắn cùn. Mỗi khi
nó gầm thì phun nước ra như nước sôi,
còn lưỡi và miệng thì đỏ lỏm. Hình
thể chẳng khác hình vẽ chút nào.

Thế thì ai bảo rằng không có rồng

MỘT THƯ LƯỢT MỜI

Mới đây ở thành Castrin nước Phô
mới bày luật để trị mấy chị dòn-bà
ăn rồi ở không đi dạo xóm ngõ lẽ dôi
mách dâm tiểu chuyện người.

Nói chi luật này sẽ bày ở xứ lạ
cho mấy cô mấy chị hay đi dạo xóm
bớt tạt ấy đi.

BẢN MỜI

Hiện nay ở nước Hung-gia-lợi (Hon-
grie) có nhiều nơi vì nghèo khổ quá
nên dành đem con ra giữa chợ để bán
mọi có hơi hết sức ngăn cấm sự đó
nhưng không được. Than ôi / kíp đến
thời buổi này mà cái tục đem con đi
bán mọi cũng chưa hết!

TÌM ĐƯỢC XƯƠNG TÀN

Mới đây ở lời eo Adelaide người ta
có tìm được một cái xương sọ và các
khúc xương vật vạnh ở dựa lộ trên
địa cực.

Nguyên xương này là vật lưu tích
về sau của ông John Franklin muốn
đi tìm đường ở trên địa-cực hồi năm
1848 nhưng vì ông đi tới đó thì bị thất
với một bọn tùng giả kẻ đến 129 người
Ôi! vì tâm nhiệt thành mà phải
xương tàn cốt rụi thảm thay.

V. B.

Oan-hồn tự-thuật

(Tiếp theo)

Tôi đi dặng một đôi lại gặp một
cậu trai tơ, mặt đỏ hồng mát, tay cầm
ba-ton (bátton) tay hữu thì cặp tay vớ,
vừa đi vừa trò chuyện liêu lẩn. Khi
thì chàng nói với tôi khi thì vợ đáp
với chồng, mới trông vào thì ắc là
tâm đầu ý hiệp nhau lắm vậy!

Như thế thì không có chi thú
hơn nữa, vậy còn anh khi anh được
gặp cuộc an nhàn của người, thì anh
ra sao, ý tôi tưởng anh sẽ lắm tâm du
hà?

Bạn khéo cợt thì thôi, tôi khen
bạn đa, để tôi tỏ khúc tẻ của tôi cho
bạn nghe.

À, có vậy xin anh tiếp đi...

Bạn ôi! cái tình hình, nó lại còn
trên ghẹo trước mắt của một bợm lụy
lính như tôi đây, làm sao mà tôi không
thăm không sâu cho được! Tôi hết
sức ràng mà dân cai tẻ của tôi xuống
nương mà ngon lựa tình nó đã lên
cao rồi. Lại thêm trên nhàn tiếng
kêu ri-rát, dưới đám cỏ giọng dế chặc
chịu tuồng như nó là bạn mà kêu
nhau đó vậy. Nghi cho một con dẽ
mà còn vậy, huống chi mình. Ôi! thật
là đau đớn cho tôi biết mấy đó bạn.
Kể tâm thần của tôi nó bả xây-xam;
đoạn tôi mới tạm nơi lẽ đường mà
ngồi xuống, đợi một chồng mặt rọi sẽ
trở gót về trường, lại rồi lúc ấy cũng
không có một cái xe kéo nào đi ngang
nữa cả. Khi tôi ngồi xuống rồi tôi lại
đẽ mề, eung như một bợm rượu mà
ong men đư nhập vào rồi nửa say,
nửa tỉnh; may mướ có gốc cây, tôi
dựa vào đó mà chịu. Đường lúc ấy
hai lỗ tai tôi nghe có tiếng than-thi
nhỏ nhỏ, rằng: này anh, em là Mỹ-Dung
đây, lúc canh khuya đêm vắng, có
sao anh lại ngồi đây mà làm chi; hay
là anh có tâm sự gì mà anh phải ngậm
cay, nuốt đắng từ bấy lâu, đó vậy?
Và tôi lại trả lời với nàng rằng: Tẻ
ra em đây sao? Em ôi em dánh phẫn
tay chia rẽ phụng loan, biết chừng
nào cho đôi ta được đồng sàng, mà
chúng hương còn đợi công lực, anh
cũng đã có được lòng em: Tình chúng
chết dạ, không dời, ngày nay em ăm-
cánh, anh đương-gian, như thế thì
ông tơ hồng, bà nguyệt lão khuấy rối
bức xé sợi xích thàng từ đoạn; tẻ chi
lâm vậy nà! Nàng lại càng tôi rằng:
này anh, em xin anh cang xét, đừng
tưởng đến phần em nữa làm chi, vì
sở hồng trần em được có bấy nhiêu
đó thôi, hơi sức nào mà anh than,
anh tiếc, bao nhiêu tình nặng nghĩa
nặng, anh khá tuai phải sạch mà xói
kính như sữa, ngộ dạng ngày sau trở

nên người tử-tế vinh diệu. Ấy là phần
trách nhiệm đoàn nam-tử đó anh biết
hay không? Chớ phần em là gái liễu
bỏ nhữc chất mà lại khuất bóng
đương gian rồi.

Đương lúc chuyện văn rồi có co
chim bay ngan kêu một tiếng "Ư" lớn
làm cho tôi giật mình mở mắt ra, mở
hỏi ước dăm, tôi dừng dấy mặt mày
chàng vâng, nhưng tôi phải gượng mà
đò lẩn đi đến trước mà kiếm một
cái xe kéo về trường.

Khi về đến trường, đồng hồ đã dõ
chín giờ, đi thẳng lên lầu, vào phòng
quyết định ngủ cho yên. Nhưng sao
trí não nó lại vồn-vơ, lại thấy năng
đứng dựa bên mùng tôi mà khuyên
bảo tôi hoãn đi vậy.

Tôi lại nghe tiếng năng ngậm nhò-
nhỏ bài thơ, tôi càng buồn, càng nhớ
nàng thêm nữa.

— Bài thơ đó nói làm sao, anh có
nhớ được không?

Sao lại không nhớ.

Giỏi da, tôi khen anh, mà đầu anh
đọc lại bài thơ ấy nghe thử.

Bài thơ đó như vậy:

Khuyết phòng vẫn về lúc đêm thâu
Nhớ tới thân anh ruột rồi sầu.
Ngọc nết non con hoa đỏ lụy.
Châu chim âm cảnh bướm giấm hầu.
Cầm hôn con tạo chia đôi ngã
Chanh bầy ai xuôi gãy nhiếp cầu
Đạ trót tái tình mang chút nợ
Phấn son hà dẽ thẹn cho nhau.
— Thiệt hay, hay vô cùng đa anh à;
rồi sao nữa xin anh tiếp.

T. D. T. (CANTHO)

(Còn nữa)

Một bức thơ

**Ngô cũng ông cả ông chú làng
Tân-an ghé mắt.**

Nguyên làng Tân-an đường xá các
nơi dân đó đều cao ráo thông thương
hết, duy nơi ấp Mỹ-thạnh từ vòm Cái-
nải cho tới giáp ranh làng Thương-
thạnh, bề dài chừng 400 thước nhà
cửa đông dầy mà ruột vì đường sinh-
sự dơ dáy không sao nói cùng được.
Thật là tội nghiệp dân ấp Mỹ-thạnh
thế-không chúng dân đến nạp đủ, xấu-
hơi cũng chẳng thiếu còn như nhà
nước muốn làm đường nơi khác thì
chúng tôi cũng phải đi làm tròn bổn-
phận, vì chúng tôi là bổn-phận con
dân mà đến khi nhà nước có việc,
hoặc làm xấu hay là làm cu-li chúng
tôi nào dám từ hay sao. Mà khả thương
cho dân ấp Mỹ-thạnh đường dơ dáy
cho nên không được thông thả, còn
sắp học trò đi học cũng rất dỗi cựa
khó cho sắp trẻ em, đến dơ dáy ấy
cũng lấy làm quan hệ cho chúng dân
và trẻ học trò lắm. Bởi vậy cho nên
chúng tôi cúi xin hai ông là người
lớn trong làng ra ơn cầu xin quan chủ
tỉnh Cánh-thơ sửa giùm đường ấy
cho chúng tôi nhờ, hoặc có động với
mấy ông có diên thổ ở Mỹ-thạnh
xuất một số tiền đư chút ít, dựng mà
đắp sửa con đường ấy thì chúng tôi
lấy làm cảm cãnh biết bao. Còn bổn
phận chúng tôi đây ai cũng mất đi lo
nghề này nghiệp nọ mà nuôi đường
chia mẹ vợ con cho nên không bỏ tay,
mà làm đến đường xá hay là cầu kỳ
cho được, hề khi người hành khách
đẽ bước đến con đường ấy thì ai cũng
than oán mà trách cứ ai đó sao không
bồi sửa con đường dặng đi cho dẽ, họ
trách như vậy ấy là sai lầm, và chúng
dân ai cũng mất đi lo làm công chuyện
dặng đóng thuế, có đư giũ ra mà ăn,
chờ có ở không dẫu mà làm tới đường
ấy cho được. Sau này chúng tôi đồng
bầm với hai ông là người cha mẹ
của chúng dân ở đó mà cầu xin hai
ông làm với quan chủ tỉnh ra lệnh
mà sửa đường ấy thì hết thầy dân
trong làng và trong ấp Mỹ-thạnh lấy
làm cảm phục vô ngần. Luôn dịp
pây chúng tôi xin thưa với mấy ông
có diên nghiệp nơi ấp Mỹ-thạnh khá
lấy lòng nhiệt thành mà cho một số
tiền dặng tu kiển bồi lộ đều ấy cũng
là đại-phước như cắt chùa lập miếu
vậy. Rất mong mấy ông ghé mắt đến

Ký tên: NGUYỄN-NÚC-THANH

và một đám dân ở ấp Mỹ-Thạnh.

Trừ con bọ

Năm nay nghe trong lục-châu dẫu
dầu cũng đều có giống bọ đeo lúa rất
hại cho mùa màng lắm.

Vậy tôi mới tra tìm ra được một
cách trừ-giống nó rất nhiệm chớ không
có giống nào nữa. cách trừ nó dấy
là không phải thuốc bắc thuốc nam chi.

Thứ này nói ra thì có ý thô-tục một
chút, mà miềng hết thì thôi chớ không
hai chi. Cách trị như vậy: hễ trong
đất ruộng mình có giống bọ đeo, thì
phải kiếm vài giương của đàn bà
ngọ sáng (năm xỏ) bề ra từ đoạn rồi
cói chỏ nào có nó đeo nhiều cạm xuống
đó, cạm cách xa xa khoảng một cây,
trong đôi ba ngày giống nó giải táng
hết.

Còn một cách trị nữa là: lấy tro trong
bếp sàng cho sạch thưng rồi đem rải
chỗ lủn nó đeo đó thì cũng bớt bớt
chút, chớ không hết tuyệt được.

Vậy xin mấy ông Nghiệp chủ nông
già làm thử coi có hết không.

D. B. A. P. H. U. C.

Thi án bất câu báo

Tại chợ Cairăng có Monsieur Lợi
là con trai của Madame và Monsieur
Phó-hương-quân Huê. Hai ông bà thật
là người tu nhân đức, cho nên trở
sanh có một người con trai mà thời
tên là Monsieur Lợi tuổi chừng 23 mà
cũng có lòng nhơn từ, trọng nghĩa
khinh tài, thi án bất câu báo. Nguyên
tôi có một đứa con gái tên là Lê-thị-
Ní, làm nữ-giáo dạy học tại trường
con gái Cairăng, ruổi bị tay dộc ác
nào đó thuốc con tôi đã hơn 3 năm
nay. Nhờ có thầy giáo nbi cũng dạy
tại trường con trai ở Cairăng và thầy
thông Gendarme cũng ở một chỗ, 2
thầy thấy con tôi đau đã dưng, thì
định rằng: con tôi mắc thuốc, nên hai
thầy có lòng hảo tâm điềm chỉ cho
con tôi rằng: Monsieur Lợi ở tại chợ
Cairăng biết cho thuốc ấy, nên con tôi
về nhà nói lại với tôi, tức thì tôi có
đến tại nhà Monsieur Lợi mà cầu cứu
cho con tôi, thì Monsieur Lợi sảng
lòng nhơn từ cho con tôi uống thuốc
không dấy 1 tuần lễ thì con tôi đã lành
mạnh như xưa thật người tuy là còn
nhỏ tuổi, nhưng mà lòng dạ đại nhơn,
trọng nghĩa khinh tài, không màng
đến tiền bạc, cứ việc cho con tôi uống
thuốc để lãnh bệnh thì thôi, chớ không
cần đến tiền bạc, bởi vậy cho nên tôi
có quay 1 con heo và bánh trái rượu
trà chút đỉnh đem tới nhà hai ông
bà là ông thân và bà thân của người
mà đến ơn tái tạo. Tôi không biết lấy
chi mà đền bồi cho xứng cái đại ân
ấy, nên tôi xin mượn tờ báo An-Hà
mà cao rao danh người, dặng cho
trong lục châu chư quân tử biết rằng:
ít người tuổi nhỏ như vậy mà dặng
lòng đại độ, nhơn từ, ước sảng cũng
những trang lão thành trí thức cũng
dặng. Vậy từ này sắp tới, như trong
lục châu ai có bị thuốc hay là bị ngã
chi, thì xin đến tại chợ Cairăng hỏi
thăm nhà thầy phó-hương quân Huê
là ông thân của Monsieur Lợi, thì người
cũng sảng lòng làm phước chẳng sai.

Lê-thành-Châu, ex-magasiner
Propriétaire à Cánh-thơ

Sửa chỗ sai

An-hà-báo số 491 ngày 9 Décembre 1926:
trong bài thi hoa văn bài "Tăng An-hà-báo"
câu trang trên: "Cổ đồng thương-phủ người
Nam-Việt" xin đọc lại: Cổ đồng thương-phủ
người Việt-quốc. Xin khán quan miềng nghi
sự sơ ý này.

B. D.

Thời sự

Cánh-thơ
SANH CON BẮT HIỆU

Hôm ngày 7 Décembre 1926 rồi đây.
Hương Ấp có giải đến Hương quân
làng Tân-an (Cánh-thơ) một vụ như sau
này, thì Phạm là con của thị Đe, mới
có 7 tuổi, thì Đe nhà cùng khố cho nên
có giùm bạc thàng cho người ta,
nên bừa nó thị Đe sai thị Phạm đi đòi
bạc lời ở xóm trên kia, khi thị Phạm

